TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ Đ** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 53/2019/QĐST-HNGĐ	*Đ, ngày 02 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 61/2019/TLST-HNGĐ ngày 05/3/2019 giữa:

* Nguyên đơn: **Phạm Thị M** - Sinh năm: 1978.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

* Bị đơn: Anh **Nguyễn Quang M** - Sinh năm: 1982.

Địa chỉ: Tổ dân phố A, phường M, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị M và anh Nguyễn Quang M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị M và anh Nguyễn Quang M thuận tình ly hôn.

- *Về nuôi con*: Giao cháu Nguyễn Đức T - sinh ngày 15/11/2011 cho chị Phạm Thị M trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Quang M có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là 500.000đ/1 tháng; Phương thức cấp dưỡng: Định kỳ hàng tháng; Thời điểm cấp dưỡng: Từ ngày 01/7/2019 đến khi cháu Tùng đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Sau khi ly hôn, anh Nguyễn Quang M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị Phạm Thị M tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm và 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2016/0002218, ngày 04/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 Luật thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP Đ;
- UBND phường Mường Thanh, TP. ĐBP;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Chi cục THADS TPĐBP;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu KT, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Bằng